

Số: /TB-SYT Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc tổ chức cá nhân thay đổi nội dung trong hồ sơ tự công bố
sản phẩm thực phẩm**

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Công văn số 04/CV/PNF/2025 ngày 29/5/2025 của Công ty cổ phần thực phẩm Phạm Nghĩa, địa chỉ: 79T, Nguyễn Văn Quy, khu vực Phú Khánh, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ gửi đến Sở Y tế thành phố Cần Thơ ngày 30/5/2025.

Sở Y tế thành phố Cần Thơ thông báo tổ chức cá nhân thay đổi nội dung trong hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Khoản 4, Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm (*theo danh sách đính kèm*).

Sở Y tế thành phố Cần Thơ thông báo trên website tại địa chỉ: <https://soytecantho.vn> để các tổ chức, cá nhân và cơ quan, đơn vị có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Sở Nông Nghiệp và Môi Trường;
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Phú Trường Giang

DANH SÁCH

(Kèm theo Thông báo số /TB-SYT ngày tháng năm 2025 của Sở Y tế thành phố Cần Thơ)

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Tên sản phẩm	Thông tin bản tự công bố sản phẩm thực phẩm	
				Nội dung đã công bố	Nội dung thay đổi
01	Công ty CP thực phẩm Phạm Nghĩa	79T, Nguyễn Văn Quy, KV Phú Khánh, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	Chả tôm	IV. Yêu cầu về kỹ thuật: 4.1. Các chỉ tiêu cảm quan: - Trạng thái: Thịt cá chắc, có độ đàn hồi, không có tạp chất lạ. - Màu sắc: Màu sắc đặc trưng của tôm và cá. - Mùi: Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. - Vị: Vị đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ. 4.2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: - Độ pH: 5,5 -7,5 - Hàm lượng nước (Độ ẩm): % < 82 - Hàm lượng protein (Đạm): g/100g > 12 4.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Đạt theo QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm. 4.4. Giới hạn kim loại nặng: Đạt theo QCVN 8-2/2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. 4.5. Hàm lượng phụ gia: Theo thông tư 24/2019/TT- BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm. 4.6. Kết quả kiểm nghiệm: (Phụ lục kèm theo).	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm: 1. Theo quy định các văn bản kỹ thuật - QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ngày ban hành 13/01/2011 của Bộ Y tế. - QCVN 8-2/2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành ngày 01/3/2012 của Bộ Y tế. - Thông tư 28/2019/TT-BNNPTNT: Quy định về yêu cầu kỹ thuật kiểm nghiệm hóa chất, kháng sinh cấm trong thực phẩm thủy sản, ban hành ngày 31/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư 18/2024/TT-BNNPTNT: Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam, danh mục thuốc thú y cấm sử dụng tại Việt Nam và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2024/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Tên sản phẩm	Thông tin bản tự công bố sản phẩm thực phẩm	
				Nội dung đã công bố	Nội dung thay đổi
					quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, ban hành ngày 29/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư 24/2019/TT- BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm, ban hành ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế. - Thông tư 17/2023/TT- BYT: Thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 25/9/2023. - Thông tư 08/2024/TT- BYT: Thông tư bãi bỏ một phần các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 24/5/2024 của Bộ Y tế. - Văn bản hợp nhất số 09/VBHN - BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ban hành ngày 06/9/2024 của Bộ Y tế. 2. Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: QLCL -TCKT - 16